

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày: 03/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P – TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên, bà Trần Thị Lê Na.

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy B** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 27/4/2000 tại Gia Lai; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không; Cha: Nguyễn Đình L, sinh năm: 1970; Mẹ: Đỗ Thị H, sinh năm 1974, hiện trú tại thôn 2, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Bị cáo chưa có vợ; Bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm: 1995 nhỏ nhất sinh năm 2003 bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Huy B bị tạm giữ từ ngày 21/12/2018 đến ngày 30/12/2018, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an TP. P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Bùi Nguyễn A S, sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn 3, xã AP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

**** Người làm chứng:*** Ông Hà T T – sinh năm: 1962; Địa chỉ: Thôn 2, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài và muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân, nên Nguyễn Huy B nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại nhằm thu lợi. Thông qua các mối quan hệ xã hội, B có được số điện thoại của một đối tượng nam giới ở Thành phố Hồ Chí Minh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ), là người có bán ma túy. Ngày 16/12/2018, B gọi điện thoại cho đối tượng nam giới ở Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua ma túy dạng thực vật khô (còn gọi là ma túy “cỏ Mỹ”) với số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng); đối tượng trên đồng ý bán ma túy cho B và thống nhất sẽ gửi ma túy qua dịch vụ giao nhận hàng, khi B nhận ma túy sẽ thanh toán tiền cho người giao hàng. Ngày 19/12/2018, có một người thanh niên giao hàng (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) đến nhà B (ở Thôn 2, xã TĐ, thành phố P) giao cho B 01 gói bưu phẩm; B biết là ma túy dạng thực vật khô do đối tượng ở Thành phố Hồ Chí Minh gửi, nên nhận và trả tiền cho người giao hàng. Số ma túy dạng thực vật khô mua được, B phân chia thành 03 (ba) gói nhỏ được gói bằng nilon, mục đích để bán và 01 (một) gói lớn cũng được gói bằng nilon, mục đích để sử dụng. Đến 16 giờ ngày 21/12/2018, tại Thôn 2, xã TĐ, thành phố P, B bán cho Bùi Nguyễn A S (sinh năm 2000, trú Thôn 03, xã AP, thành phố P) 01 (một) gói ma túy dạng thực vật khô nhỏ, thu được 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Khi B vừa nhận tiền và giao ma túy cho S, thì cả hai bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của S 01 (một) gói nilon bên trong chứa thân, lá cây thực vật khô; gói nilon trên được niêm phong theo quy định và đánh số ký hiệu I. Cơ quan điều tra thu giữ của B 02 (hai) gói nilon nhỏ và 01 (một) gói nilon lớn, bên trong đều chứa thân, lá cây thực vật khô; 02 gói nilon nhỏ được niêm phong theo quy định và đánh số ký hiệu II, 01 gói nilon lớn được niêm phong theo quy định và đánh số ký hiệu III. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của B 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu đỏ kèm sim số.

Qua trung cầu giám định, tại Kết luận giám định số 1007 ngày 28/12/2018, của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

“Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong túi nilon không màu, niêm phong trong phong bì (ký hiệu I) gửi giám định không có chất ma túy, khối lượng mẫu là 0,666 gam.

Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong 02 túi nilon không màu, niêm phong trong phong bì (ký hiệu II) gửi giám định đều không có chất ma túy, tổng khối lượng mẫu là 2,242 gam.

Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong túi nilon không màu, niêm phong trong hộp giấy gửi giám định không có chất ma túy, khối lượng mẫu là 187,320 gam”.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 01/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy B về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù;

Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ: Khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu đỏ đen kèm sim số, (Điện thoại cũ, đã qua sử dụng) đây là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; Số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Bùi Nguyễn A S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn số 1007/PC09C(Đ4) ngày 28/12/2018 có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 hộp giấy.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P ngày 17/4/2019).

Đối với hành vi mua, cất giấu 187,320 gam thân, lá của cây thực vật khô không phải là ma túy, nhưng ý thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, với mục đích để sử dụng do bị cáo Nguyễn Huy B thực hiện, do không đủ định lượng, nên không xem xét, xử lý đối với B về hành vi tàng trữ chất ma túy là phù hợp.

Đối với hành vi mua của bị cáo Nguyễn Huy B 0,666 gam thân, lá của cây thực vật khô không phải là ma túy, nhưng ý thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ” do Bùi Nguyễn A S thực hiện, qua điều tra xác định: S mua số thân, lá của cây thực vật khô nêu trên là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác; do không đủ định lượng, nên Cơ không xem xét, xử lý đối với S về hành vi tàng trữ chất ma túy.

Đối với đối tượng nam giới ở TP.Hồ Chí Minh, là người bị cáo Nguyễn Huy B khai đã bán cho B 190,228 gam thân, lá của cây thực vật khô, mà bị cáo nhận thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, quá trình điều tra do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Huy B phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Huy B khai nhận: Ngày 19/12/2018, Nguyễn Huy B mua tổng cộng 190,228 gam thân, lá của cây thực vật khô, mà B nhận thức lá ma túy dạng “cỏ Mỹ”, của một đối tượng nam giới ở Thành phố Hồ Chí Minh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ); số thân, lá của cây thực vật khô mua được, B chia ra 187,320 gam để sử dụng và 2,908 để bán lại nhằm thu lợi. Đến 16 giờ ngày 21/12/2018, tại Thôn 02, xã TĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi B vừa bán cho Bùi Nguyễn A S 0,666 gam thân, lá của cây thực vật khô, thu được 50.000 đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng; 2,242 gam thân, lá của cây thực vật khô B cất giấu để tiếp tục bán, 187,320 gam thân, lá của cây thực vật khô B cất giấu để sử dụng và điện thoại di động B dùng để liên lạc mua thân, lá của cây thực vật khô cũng bị thu giữ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù tại Kết luận giám định số 1007 ngày 28/12/2018, của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

“Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong túi nilon không màu, niêm phong trong phong bì (ký hiệu I) gửi giám định không có chất ma túy, khối lượng mẫu là 0,666 gam.

Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong 02 túi nilon không màu, niêm phong trong phong bì (ký hiệu II) gửi giám định đều không có chất ma túy, tổng khối lượng mẫu là 2,242 gam.

Phần thân, lá của cây thực vật khô màu xanh đựng trong túi nilon không màu, niêm phong trong hộp giấy gửi giám định không có chất ma túy, khối lượng mẫu là 187,320 gam”.

Mặc dù tại Kết luận số 1007/C09C (Đ4) ngày 28/12/2018 của Phân Viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: thân, lá cây thực vật khô màu xanh gửi giám định không có chất ma túy. Nhưng theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Toà án nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp, sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật Hình sự năm 1999, hướng dẫn: “Nếu chất được

giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại Khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy”.

Như vậy, hành vi mua, bán, cất giấu 2,908 gam thân, lá của cây thực vật khô không phải là ma túy, nhưng ý thức của bị cáo Nguyễn Huy B cho rằng là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, với mục đích để bán và đã bán cho Bùi Nguyễn A S 0,666 gam, để lấy số tiền 50.000 đồng, đã đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội „Mua bán trái phép chất ma túy“.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Huy B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tuy nhiên HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

3. Đối với hành vi mua, cất giấu 187,320 gam thân, lá của cây thực vật khô không phải là ma túy, nhưng ý thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, với mục đích để sử dụng do bị cáo Nguyễn Huy B thực hiện, do không đủ định lượng, nên không xem xét, xử lý đối với B về hành vi tàng trữ chất ma túy là phù hợp.

Đối với hành vi mua của bị cáo Nguyễn Huy B 0,666 gam thân, lá của cây thực vật khô không phải là ma túy, nhưng ý thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ” do Bùi Nguyễn A S thực hiện, qua điều tra xác định: S mua số thân, lá của cây thực vật khô nêu trên là để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác; do không đủ định lượng, nên Cơ không xem xét, xử lý đối với S về hành vi tàng trữ chất ma túy.

Đối với đối tượng nam giới ở TP.Hồ Chí Minh, là người bị cáo Nguyễn Huy B khai đã bán cho B 190,228 gam thân, lá của cây thực vật khô, mà bị cáo nhận thức là ma túy dạng “cỏ Mỹ”, quá trình điều tra do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng nêu trên, sẽ xem xét và xử lý sau.

4. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu đỏ đen kèm sim số, (Điện thoại cũ, đã qua sử dụng) đây là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; Số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Bùi Nguyễn A S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn số 1007/PC09C(Đ4) ngày 28/12/2018 có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 hộp giấy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Huy B** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: **Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.**

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Huy B 24 (**Hai mươi bốn**) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2018.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu TCL màu đỏ đen kèm sim số, (Điện thoại cũ, đã qua sử dụng) đây là điện thoại bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; Số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Bùi Nguyễn Anh Sinh.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì công văn số 1007/PC09C(Đ4) ngày 28/12/2018 có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 hộp giấy.

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố P ngày 17/4/2019).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huy B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 03/6/2019) bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên qua vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Tố Uyên

(đã ký)